

CÔNG TY CỔ PHẦN MIZA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **250601/2025/CBTT-MZ**

(V/v: *Phê duyệt triển khai phương án chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu*)

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Miza**
2. Mã chứng khoán: **MZG**
3. Trụ sở chính: Cụm công nghiệp vừa và nhỏ Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: 0243.965.6121/0243.965.6121
5. Fax: 0243.965.6128
6. Ngày 25/06/2025, Công ty Cổ phần Miza đã đăng tải về việc: Phê duyệt triển khai phương án chào bán ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu 2025.
7. Thông tin chi tiết được đăng tải tại: <https://www.miza.vn/thong-tin-cong-bo-c15>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VP.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thoa

CÔNG TY CỔ PHẦN MIZA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 240601/2025/NQ-HĐQT-MZ

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MIZA

Về việc: *Phê duyệt triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu năm 2025*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019
và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 trong đó sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một
số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu,
đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Miza (“Công ty”) ngày
24/01/2025 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm) (“Điều lệ”);*

*Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 của Công ty số
260501/2025/NQ-ĐHĐCĐ-MZ ngày 26/05/2025;*

*Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 240601/2025/BB-HĐQT-MZ ngày
25/06/2025.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Miza thống nhất triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 số 260501/2025/NQ-ĐHĐCĐ-MZ ngày 26/05/2025 như sau:

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Miza.
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Miza.
3. Mã cổ phiếu : MZG.
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.



6. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
7. Tỷ lệ thực hiện quyền : 10:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu chào bán thêm).
8. Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu.
9. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Miza tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm được lập bởi Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 10.591.506 cổ phiếu.
11. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu : 116.506.574 cổ phiếu.
12. Hạn chế chuyển nhượng : - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng, bao gồm cả số cổ phiếu phát sinh từ cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng tại thời điểm thực hiện quyền.
- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua được HĐQT phân phối lại cho các cổ đông hiện hữu hoặc đối tượng khác có nhu cầu mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
13. Tổ chức tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank.
Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Các nội dung liên quan đến phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu không được quy định cụ thể trong Nghị quyết này sẽ được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 260501/2025/NQ-ĐHĐCĐ-MZ ngày 26/05/2025.

Điều 2: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, dự kiến là 105.915.060.000 đồng sẽ được Công ty Cổ phần Miza sử dụng để thanh toán dư nợ gốc hoặc một phần dư nợ gốc của các khoản nợ vay (gồm khoản đến hạn và trước hạn), phương án chi tiết như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Số tiền dự kiến phân bổ (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Các khoản vay tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 7805.25.002.10278.TD ngày 14/03/2025.	75.915.060.000	Quý IV/2025 và năm 2026
2	Các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân Đội theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 283846.25.059.977699.TD ngày 06/03/2025.	19.000.000.000	Quý IV/2025 và năm 2026
3	Các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2024/3821838/HĐTD ngày 11/11/2024.	11.000.000.000	Quý IV/2025 và năm 2026
Tổng cộng		105.915.060.000	

Căn cứ nội dung ủy quyền tại Tờ trình thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 đã được ĐHCĐ thông qua theo Nghị quyết số 260501/2025/NQ-ĐHCĐ-MZ ngày 26/05/2025, HĐQT quyết định phân bổ sử dụng vốn từ đợt phát hành theo thứ tự thực hiện ưu tiên từ trên xuống dưới.

Trường hợp một số khoản vay đến hạn được thanh toán trước thời điểm kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, HĐQT điều chỉnh phương án và linh động bố trí phương án phù hợp hoặc bổ sung vào nguồn vốn kinh doanh.

Điều 3: Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50% căn cứ theo công văn số 4755/UBCK-PTTT ngày 30/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty theo Danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 25/04/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp là 0,706%.

Để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50% nêu trên, HĐQT cam kết thực hiện các biện pháp bảo đảm như sau:

- Đối với trường hợp chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu: HĐQT cam kết phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VNDC) trong việc chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty sau đợt chào bán tuân thủ theo đúng quy định.
- Đối với trường hợp phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (cổ phiếu chưa phân phối hết): HĐQT cam kết không phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết này cho các nhà đầu tư nước ngoài nếu vi phạm tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

HĐQT Công ty cam kết luôn đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty trước, trong và sau đợt chào bán là 50%.

Điều 4: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty:

- (i) Ban hành và ký các tài liệu để thực hiện các công việc cần thiết để bổ sung, giải trình nhằm hoàn chỉnh các hồ sơ chào bán theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong quá trình thẩm định hồ sơ; Quyết định thời điểm phát hành cụ thể;
- (ii) Quyết định, chỉnh sửa/thay đổi nội dung Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (ngoại trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu);
- (iii) Quyết định các vấn đề liên quan đến thực hiện, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và quyết định các hồ sơ cần thiết nộp cho các cơ quan chức năng làm rõ mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thể hiện trong phương án đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt;
- (iv) Quyết định và ký các văn bản trong Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để báo cáo phát hành cổ phiếu, báo cáo kết quả phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- (v) Quyết định ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông và thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu;
- (vi) Thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu chào bán;
- (vii) Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán đối với toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thực tế; và
- (viii) Quyết định những vấn đề và thực hiện những công việc cần thiết khác trong thẩm quyền để hoàn tất phương án phát hành.

Điều 5: Các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/ban chức năng, cá nhân có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 6: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Lưu VP HĐQT;

Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục Bảng kê các khoản vay theo HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tuấn Minh

1	LD251416030	1.448.226.272	215.245.000	21/11/2025
2	LD251417030	3.700.000.000	5.701.030.000	22/11/2025
3	LD2514753829	20.000.000.000	20.000.000.000	27/11/2025
4	LD2515501183	50.000.000.000	50.000.000.000	04/12/2025
5	Tổng cộng	77.148.226.272	75.943.385.000	

Các khoản vay từ Ngân hàng TMCP Quân Đội theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 18334525.039/977699/TP ngày 06/03/2025

1	LD2515060618	1.855.234.808	834.072.752	01/12/2025
2	LD2515067420	2.911.204.314	2.911.204.314	01/12/2025
3	LD2515069302	2.284.163.550	2.284.163.550	01/12/2025
4	LD2515400150	935.141.760	935.141.760	03/12/2025
5	LD2515490071	2.092.424.400	2.092.424.400	01/12/2025
6	LD2515610672	2.958.025.424	2.958.025.424	05/12/2025
7	LD2515665980	1.261.929.280	1.261.929.280	05/12/2025
8	LD2515690057	2.715.482.880	2.715.482.880	05/12/2025
9	LD2515695707	2.877.560.640	2.877.560.640	05/12/2025
10	Tổng cộng	19.831.162.056	19.000.000.000	

Các khoản vay từ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 01/2024/781/833/HĐTD ngày 11/12/2024

1	409001217864	3.714.170.800	2.272.003.777	21/12/2025
2	409003174545	5.756.011.497	5.756.014.157	18/12/2025
3	409003251819	651.266.400	651.266.440	18/12/2025
4	409003366093	1.200.413.700	1.200.413.702	18/12/2025
5	Tổng cộng	11.321.862.497	11.080.000.000	